***Ngày soạn: 28 /11/ 2024***

***Ngày dạy: 4/12/ 2024***

**Tuần 13**

**CHỦ ĐỀ 4: SÁNG TẠO VỚI CHẤM, NÉT, MÀU SẮC**

**(Thời lượng 2 tiết)**

**Bài 7: TRANG TRÍ BẰNG CHẤM VÀ NÉT (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học, tôn trọng sản phẩm mĩ thuật ở HS,...thông qua một số biểu hiện và hoạt động cụ thể sau:

- Chuẩn bị đồ dùng, vật liệu học tập.

- Biết nhặt giấy vụn vào thùng rác, không để hồ dán dính trên bàn, ghế,...

- Biết bảo quản sản phẩm của mình, tôn trọng sản phẩm mĩ thuật do mình, do bạn bè và người khác tạo ra.

**2. Năng lực**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

*2.1. Năng lực mĩ thuật*

- Nhận biết được một số hình thức trang trí bằng chấm và nét ở đối tượng.

- Tạo được hình sản phẩm và sử dụng chấm, nét để trang trí theo ý thích; bước đầu biết thể hiện tính ứng dụng của sản phẩm như làm đồ chơi, đồ dùng.

- Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

*2.2. Năng lực chung*

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập; tự lựa chọn vật liệu, công cụ, họa phẩm,…để tạo hình và trang trí.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận với bạn và trưng bày, nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng công cụ, giấy màu, họa phẩm để thực hành tạo nên sản phẩm.

*2.3. Năng lực đặc thù khác*

- Năng lực ngôn ngữ: Thông qua trao đổi, thảo luận và giới thiệu, nhận xét,...sản phẩm.

**II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN**

**1.Giáo viên**:

SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; Giấy màu, kéo, bút chì, hình ảnh minh họa nội dung bài học. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

**2. Học sinh:**

SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; Giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy, hồ dán, kéo. Sưu tầm đồ dùng, vật liệu sẵn có ở địa phương theo GV đã hướng dẫn.

**III. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Phương pháp dạy học:** Trực quan, quan sát, gợi mở, trò chơi, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**2. Kĩ thuật dạy học:** Đặt câu hỏi, động não, bể cá.

**3. Hình thức tổ chức dạy học:** Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động 1: Ổn định lớp và khởi độn(5 phút)**- Kiểm tra sĩ số và sự chuẩn bị bài học của học sinh.- Giới thiệu hình ảnh một số đồ vật (hoặc vật thật) chưa trang trí và hình ảnh/ vật thật đã trang trí. Nêu vấn đề, gợi mở HS chia sẻ cảm nhận với đặc điểm từng loại.- GV chốt ý từ đó liên hệ giới thiệu nội dung bài học. Ghi đề bài: Trang trí bằng chấm và nét.**Hoạt động 2: Quan sát, nhận biết (7 phút)**- Tổ chức học sinh quan sát hình ảnh trang 33, 34 SGK (Quan sát, nhận biết) và hình ảnh đồ vật hoặc vật thật do GV, HS chuẩn bị. Yêu cầu HS thảo luận nhóm theo các nội dung:+ Nêu tên một số đồ vật sẵn có chưa được trang trí.+ Nêu tên một số sản phẩm, đồ vật đã được trang trí.+ Giới thiệu các màu sắc, chấm, nét được trang trí ở sản phẩm/ đồ vật.- Gọi đại diện các nhóm HS trình bày. - Nhận xét, tóm tắt nội dung trả lời của các nhóm.- Gợi mở HS nhớ về những gì đã nhìn hoặc quan sát thấy các hình ảnh, đồ vật, đồ dùng,... ở xung quanh có sử dụng hình ảnh trang trí kết hợp chấm với nét. Ví dụ:+ Trong lớp: trên tường, các giấy khen, đồng hồ,...+ Trên đồ dùng học tập, trang phục,...+ Đồ dùng trong gia đình: lọ hoa, bát đĩa, khăn trải bàn, thảm,...- Gợi nhắc: Trong cuộc sống có nhiều đồ vật được trang trí bằng chấm, nét, màu sắc. Các đồ vật trang trí sẽ đẹp hơn.- Tổng kết nội dung quan sát, nhận biết; gợi mở nội dung thực hành sáng tạo.**Hoạt động 3:** **Thực hành, sáng tạo (12 phút)**3.1. Tìm hiểu cách tạo hình và trang trí bằng chấm và nét- Tổ chức cho HS làm việc nhóm và giao nhiệm vụ: Quan sát hình minh họa trang 34, 35 SGK. Sử dụng câu hỏi gợi mở để HS nêu được cách thực hành tạo hình đồ vật/ con vật và trang trí bằng chấm và nét.- GV giới thiệu và thị phạm minh họa, kết hợp giảng giải, tương tác với HS về cách thực hiện:+ Tạo hình và trang trí từ vật liệu sẵn có. Ví dụ: hình ảnh con cá, cái ô ở trang 34, 35 SGK.. Lựa chọn vật liệu để tạo hình. Tạo hình đồ vật/ con vật dựa trên vật liệu đã có.. Trang trí cho hình vừa tạo được bằng chấm và nét.+ Trang trí trên vật liệu sẵn có, ví dụ: . Vẽ/ dán thêm chi tiết từ vật liệu sẵn có hình tròn.. Vẽ/ dán thêm chi tiết từ vật liệu dạng khối trụ.3.2. Tổ chức HS thực hành- Bố trí HS ngồi theo nhóm (6 HS)- Giao nhiệm vụ cho HS: Lựa chọn vật liệu, đồ vật,...để trang trí; chọn kiểu trang trí.- Lưu ý HS: Sử dụng kích thước chấm giống nhau hoặc khác nhau; Sử dụng các nét khác nhau; Kết hợp sử dụng chấm và nét.- Quan sát, hướng dẫn và có thể hỗ trợ HS thực hành- Gợi mở nội dung HS trao đổi/ thảo luận trong thực hành.**Hoạt động 4: Cảm nhận, chia sẻ (7 phút)**- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.- Gợi mở HS giới thiệu: Em đã tạo ra cách kết hợp chấm và nét như thế nào?...- Chia sẻ, cảm nhận về sản phẩm. Gợi ý:+ Em thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao?+ Sự kết hợp kiểu nét nào với chấm em thích nhất?+ Có những màu sắc nào ở các sản phẩm?**Hoạt động 5: Tổng kết tiết học (5 phút)**- Nhận xét kết quả thực hành, ý thức học, chuẩn bị bài của HS, liên hệ bài học với thực tiễn.- Gợi mở nội dung tiết 2 của bài học và hướng dẫn HS chuẩn bị. | - Để đồ dùng lên bàn GV kiểm tra.- HS quan sát, chia sẻ cảm nhận (đẹp, thích/ không thích).- Lắng nghe, nhắc đề bài.- Thảo luận nhóm theo các nội dung giáo viên hướng dẫn.- Đại diện các nhóm HS trình bày. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe, quan sát, suy nghĩ và chia sẻ.- Lắng nghe.- Quan sát, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi.- Quan sát, lắng nghe. Tham gia tương tác cùng GV.- Vị trí ngồi thực hành theo cơ cấu nhóm: 6 HS- Tạo sản phẩm cá nhân.- Tập đặt câu hỏi cho bạn, trả lời, thảo luận, chia sẻ trong thực hành.- Trưng bày sản phẩm theo nhóm.- Giới thiệu sản phẩm của mình.- Chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình/ của bạn.- Lắng nghe. Có thể chia sẻ suy nghĩ. |

**V. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**